

**American Auditing**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH  
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

*Năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2023*

**TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN  
CỘNG ĐỒNG THIÊN CHÍ**

**AA COMPANY**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN MỸ (AA)**

**WWW.AA.COM.VN**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH  
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

*Năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2023*

**TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN  
CỘNG ĐỒNG THIỆN CHÍ**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN MỸ (AMERICAN AUDITING)

A1200T11, Vinhomes Golden River, 2 Tôn Đức Thắng, P.Bến Nghé, Q.1, TP.HCM

Tel: 028 3820 3822

Fax: 028 3848 2246

Số: 050/2024/BCKT-AA

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

Kính gửi: Ban Giám đốc

**TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG THIỆN CHÍ**

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG THIỆN CHÍ, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2023.

**TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn chứa đựng các sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp về các số liệu và các thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán chuyên môn của kiểm toán viên về rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hay nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính một cách trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các chính sách kế toán đã được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính quan trọng của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho chúng tôi đưa ra ý kiến kiểm toán.

**Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN**

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG THIỆN CHÍ cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và tuân thủ theo các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

TP.HCM, ngày 15 tháng 03 năm 2024

ĐẠI DIỆN CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN MỸ (AMERICAN AUDITING)

CÔNG TY  
TNHH  
KIỂM TOÁN MỸ

Giám Đốc TP. Hồ Chí Minh  
NGUYỄN HỮU TRI

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
Số: 0476-2023-070-1

Kiểm toán viên

NGUYỄN VINH LỢI

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
Số: 0083-2023-070-1

TRUNG TÂM THIÊN CHÍ

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2023

Mã	KHOẢN MỤC	Tại 31/12/2023	Tại 31/12/2022
	<b>TÀI SẢN</b>		
	<b>Tài sản cố định</b>	-	-
010	Tài sản cố định vô hình - Giá trị cửa hàng	-	-
014	Tài sản cố định vô hình - khác	-	-
028	Tài sản cố định hữu hình	86,210,000	-
028a	Khấu hao lũy kế	-	-
040	Tài sản tài chính (cho vay)	12,703,500,000	14,095,900,000
<b>044</b>	<b>Tổng tài sản (I)</b>	<b>12,789,710,000</b>	<b>14,095,900,000</b>
	<b>Tài sản lưu động (II)</b>	-	-
050	Nguyên vật liệu, hàng hóa dở dang tồn kho	406,750,372	432,259,372
060	Hàng hoá tồn kho	-	-
064	Tiền ứng trước theo đơn đặt hàng	-	-
068	Trái quyền khách hàng và các TK liên quan khác	-	-
072	Các trái quyền khác	2,494,417,989	2,379,620,310
084	Tiền gửi ngân hàng	7,636,681,836	4,610,873,496
088	Tiền tại quỹ	7,194,584	14,066,021
092	Chi phí trả trước	-	-
096	<b>Cộng II</b>	<b>10,545,044,781</b>	<b>7,436,819,199</b>
<b>110</b>	<b>TỔNG CỘNG (I+II)</b>	<b>23,334,754,781</b>	<b>21,532,719,199</b>
	<b>Vốn hoạt động</b>		
120	Vốn xã hội hay cá nhân	6,243,542,392	6,243,542,392
124	Chênh lệch về đánh giá lại	-	-
126	Dự trữ pháp định	-	-
130	Dự phòng theo quy định	-	-
132	Dự trữ khác	-	-
134	Chuyển sang niên độ mới	12,865,860,807	9,626,888,093
136	Kết quả niên độ	2,201,736,370	3,238,972,714
140	Dự phòng theo quy định	-	-
<b>142</b>	<b>Tổng vốn hoạt động (I)</b>	<b>21,311,139,569</b>	<b>19,109,403,199</b>
	<b>NỢ</b>		
154	Dự phòng rủi ro và chi phí	-	-
156	Tiền vay và các khoản nợ liên quan	-	-
164	Tạm ứng và trả trước theo đơn đặt hàng	406,015,002	-
166	Phải trả nhà cung cấp và các khoản liên quan	-	-
172	Các khoản nợ khác	1,617,600,210	2,423,316,000
174	Lợi tức nhận trước	-	-
<b>176</b>	<b>Cộng II</b>	<b>2,023,615,212</b>	<b>2,423,316,000</b>
<b>180</b>	<b>TỔNG CỘNG (I+II)</b>	<b>23,334,754,781</b>	<b>21,532,719,199</b>

Bình Thuận, ngày 31 tháng 12 năm 2023

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Chân

TRUNG TÂM THIỆN CHÍ

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG**

Từ 01/01/2023 đến 31/12/2023

<u>Mã</u>	<u>Diễn giải</u>	<u>Năm 2023</u>	<u>Năm 2022</u>
	<b>THU NHẬP</b>		
70	<b>Bán sản phẩm</b>	<b>548,708,000</b>	<b>362,590,000</b>
	701 Bán sản phẩm	548,708,000	362,590,000
	703 Bán tài sản	-	-
71	<b>Cung cấp dịch vụ</b>	-	-
72	<b>Đánh giá lại tài sản</b>	-	-
74	<b>Trợ cấp hoạt động</b>	<b>9,714,840,815</b>	<b>10,365,812,917</b>
	741 Trợ cấp từ các nhà tài trợ	9,655,750,315	10,308,820,417
	778 Trợ cấp khác	59,090,500	56,992,500
76	<b>Lợi nhuận từ hoạt động tài chính</b>	<b>828,126,781</b>	<b>637,829,248</b>
	766 Chênh lệch tỷ giá ngoại tệ	95,115,502	6,983,166
	768 Lãi ngân hàng	84,303,779	59,640,082
	768a Lãi tín dụng	648,707,500	571,206,000
	<b>Tổng thu nhập</b>	<b>11,091,675,596</b>	<b>11,366,232,165</b>
	<b>CHI PHÍ</b>		
60	<b>Mua vật liệu</b>	<b>600,969,314</b>	<b>333,653,282</b>
	601 Mua nguyên liệu	519,342,465	250,554,798
	(*) Mua vật liệu khác, công cụ nhỏ	49,825,560	50,482,970
	606 Mua năng lượng	31,801,289	32,615,514
61	<b>Chi phí dịch vụ</b>	<b>5,895,025,719</b>	<b>5,081,213,764</b>
	613 Chi phí cư trú	223,158,001	149,572,156
	615 Chi phí sửa chữa, nhiên liệu	148,078,125	139,970,799
	617 Chi phí thực hiện các chương trình dự án	2,793,289,200	2,608,133,250
	617a Chương trình nâng cao năng lực học đường	163,494,158	223,708,093
	617b Chương trình hỗ trợ học bổng	1,123,723,500	1,216,296,000
	618 Chi phí khác	1,443,282,735	743,533,466
62	<b>Chi phí di chuyển và dịch vụ khác</b>	<b>77,435,825</b>	<b>45,142,096</b>
64	<b>Chi phí lương phải trả</b>	<b>1,275,438,490</b>	<b>1,447,024,898</b>
	64a Chi phí phải trả cho nhân viên	1,275,438,490	1,447,024,898
	64b Chi phí phải trả cho cộng tác viên	-	-
64c	<b>Chi phí quản lý khác</b>	<b>1,028,367,900</b>	<b>984,662,000</b>
66	<b>Chi phí tài chính</b>	<b>12,701,978</b>	<b>5,901,445</b>
66a	<b>Chi phí thanh lý tài sản</b>	-	<b>190,968,000</b>
69	<b>Chi phí chênh lệch tỷ giá</b>	-	<b>38,693,966</b>
67	<b>Chi phí khác</b>	-	-
68	<b>Chi phí khấu hao tài sản</b>	-	-
	<b>Tổng chi phí</b>	<b>8,889,939,226</b>	<b>8,127,259,451</b>
	<b>KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG</b>	<b>2,201,736,370</b>	<b>3,238,972,714</b>
	Thuế thu nhập		
	<b>LỢI/LỖ</b>	<b>2,201,736,370</b>	<b>3,238,972,714</b>

Thuế cộng của TK 602,605

Đã lập, ngày 31 tháng 12 năm 2023



CHỖ CHỮ KÝ VÀ ĐÓNG

*Nguyễn Văn Nhân*



**LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC & KỸ THUẬT TỈNH BÌNH THUẬN  
TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG  
THIỆN CHÍ**

Ngã hai, thôn Phú Sum, xã Hàm Mỹ - Hàm Thuận Nam – Bình Thuận ĐT/Fax: (0252 3899224)  
Email: thienchi.hamthuannam@gmail.com www.thienchi.org

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH  
Năm 2023**

**1. Đặc điểm của đơn vị**

**Hình thức** : Trung tâm hỗ trợ và phát triển cộng đồng Thiên Chí (gọi tắt TT Thiên Chí) là một Tổ chức xã hội, trực thuộc Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật tỉnh Bình Thuận theo quyết định số 165/QĐ/LHH ngày 08 tháng 12 năm 2005.

**Lĩnh vực hoạt động** : tư vấn, đào tạo và hỗ trợ phát triển nông thôn

**Phạm vi hoạt động** : Tỉnh Bình Thuận

**2. Hình thức tổ chức sổ sách** : Dùng phần mềm WBILAN của Công ty phần mềm kế toán COTE QUEST - FRANCE dùng để theo dõi quỹ tài trợ và hoạt động được ghi trong giấy phép số 165/QĐ/LHH ngày 08 tháng 12 năm 2005.

**3. Các chỉ tiêu tài chính :**

Các chỉ tiêu tài chính dưới đây đã và đang được thực hiện tại Tỉnh Bình Thuận

**3.1. Tài sản hoạt động**

Tài sản bao gồm tất cả giá trị dụng cụ làm việc có giá trị lớn hơn 30.000.000 đồng. Từ năm 2016-2022 Trung tâm Thiên Chí quyết định thanh lý toàn bộ tài sản cố định tại cơ quan có giá trị dưới 30.000.000đ và sẽ thanh lý toàn bộ tài sản tại các trung tâm vì tính do Trung tâm sẽ chuyển giao toàn bộ tài sản này cho các trường quản lý.

12/2023 Trung tâm Thiên Chí có phát sinh tài sản là nhà lắp ghép cho trẻ học tại Đức Linh với số tiền là 86.210.000đ, khấu hao trong 5 năm bắt đầu khấu hao từ năm 2024.

**3.2. Khấu hao tài sản**

Do tài sản tại cơ quan và tại các trung tâm vì tính năm 2016 đã thanh lý hết toàn bộ nên năm nay không thực hiện việc khấu hao nữa.

Tổng số tiền khấu hao năm 2023 là: 0 đồng

**3.3. Tình hình nhân viên**

	Năm 2023	Năm 2022
Tổng số nhân viên (người) :	23	24
Tổng thu nhập của nhân viên (đồng):	1.275.438.490	1.447.024.898
Bình quân thu nhập (đồng/người/tháng):	4.621.154	4.637.900

Chính sách tăng lương hàng năm vẫn không thay đổi. Tổng chi phí lương năm 2023 giảm so với năm 2022 là 12% do trong năm 2023 Trung tâm Thiên Chí có điều chỉnh lại nhân sự và giảm 1 nhân viên, nhưng các chế độ về lương vẫn giữ để tạo động lực cho nhân sự. Vì vậy chi phí tiền lương năm 2023 giảm hơn so với năm 2022.

Từ năm 2008, Trung tâm Thiên Chí đã tham gia chế độ BHXH cho toàn thể nhân viên.

**3.4. Hoạt động tín dụng**

Hoạt động cấp vốn vẫn được thực hiện tốt, tiền vốn hỗ trợ kinh tế được nâng lên tới mức tối đa là 10.000.000 đồng. Bên cạnh đó, để tạo công ăn việc làm cho người dân, dự án cũng tiếp tục hỗ trợ cho các cá nhân được mượn tới mức tối đa là 20.000.000 đồng. Năm 2023, Trung tâm Thiên Chí tập trung vào chương trình hộ khó khăn cho mượn vốn không phí và có phí quản lý 0.5% từ

vòng 3 trở lên cho những hộ có hoàn cảnh tương đối khó và có nhu cầu mượn vốn để chăn nuôi, trồng trọt hay buôn bán nhỏ.

Tình hình nợ tín dụng như sau: Tính đến ngày 31/12/2023 Trung tâm Thiện Chí hiện có 2.981 hộ đang tham gia mượn vốn.

### 3.4.1. Cấp tín dụng

	Tổng cộng	Vay vốn TVL	Chương trình kinh tế
Tại ngày 31/12/2023	VND	VND	VND
	<b>12,703,500,000</b>	<b>371,300,000</b>	<b>12,332,200,000</b>
Hàm Thuận Nam	4,066,100,000	11,000,000	4,055,100,000
Tánh Linh	5,198,500,000	360,300,000	4,838,200,000
Đức Linh	3,438,900,000		3,438,900,000

### 3.4.2. Thu nhập từ hoạt động tín dụng năm 2023:

- Thu lãi từ tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn: 84.303.779 VND  
 - Thu phí từ hoạt động tín dụng: 648.707.500 VND

### 3.4.3. Thu nhập khác

- Thu lãi từ tiền quỹ bảo hiểm 9% cho vay 34.480.500 VND  
 - Thu khác: 24.610.000 VND

### 3.5. Chi phí cho hoạt động

Chi tiết các khoản chi trong năm 2023 như sau:

Nội dung chi phí	Số tiền (VND)
<b>1. Chi phí nguyên liệu:</b>	<b>519,342,465</b>
1.1 Chi phí hàng thủ công	497,063,958
1.2 Chi phí hàng xe đạp tre	22,278,507
<b>2. Chi phí vật liệu khác, công cụ nhỏ</b>	<b>49,825,560</b>
2.1 Chi phí văn phòng phẩm	15,687,860
2.2 Chi phí công cụ, dụng cụ quản lý	34,137,700
2.3 Chi phí máy vi tính trường học	
<b>3. Chi phí năng lượng :</b>	<b>31,801,289</b>
3.1 Chi phí gaz, điện , nước	31,801,289
<b>4. Chi phí cư trú:</b>	<b>223,158,001</b>
4.1 Chi phí thuê văn phòng, vật dụng văn phòng	223,158,001
<b>5. Chi phí sửa chữa, nhiên liệu:</b>	<b>148,078,125</b>
5.1 Chi phí xăng xe và sửa chữa xe cho nhân viên công tác	148,078,125
<b>6. Chi phí đào tạo &amp; dụng cụ , văn phòng phẩm</b>	<b>5,452,042,193</b>
6.1 Chi phí tập huấn, họp nhóm hộ khó khăn	

	41,723,700	
6.2 Chi phí tập huấn cộng tác viên	16,758,000	
6.3 Chi phí tập huấn lớp nông nghiệp và thú y	4,692,000	
6.4 Chi phí tập huấn cộng tác viên, nhân viên		
6.5 Chi phí tham quan chương trình nông nghiệp	430,000	
6.6 Chi phí làm mô hình chương trình nông nghiệp	281,608,000	
6.7 Chi phí mua dụng cụ, con giống chương trình nông nghiệp	10,205,000	
6.8 Chi phí photo tài liệu tập huấn nông nghiệp	2,691,500	
6.9 Chi phí hội thảo mô hình, hội thi	700,000	
6.10 Tập huấn hàng thủ công	56,649,000	
6.11 Chi phí cho tình nguyện viên	12,920,600	
6.12 Chi phí vật liệu giáo dục	43,535,158	
6.13 Chi phí tập huấn y tế học đường	38,236,000	
6.14 Chi mua thiết bị cho trường học	81,123,000	
6.15 Chi phí thuốc và thuốc tẩy giun cho trường học	-	
6.16 Chi cấp học bổng	1,123,723,500	
6.17 Tài trợ trung tâm vi tính	600,000	
6.18 Chi phí cho đối tác	40,578,100	
6.19 Chi phí đào tạo nhân viên	16,404,800	
6.20 Chi phí tập huấn QPN nhóm phụ nữ TVL		
6.21 Chi phí tập huấn đội kịch		
6.22 Chi phí mua thuốc hô hấp	-	
6.23 Chi phí nhân viên thực hiện các chương trình	1,375,519,000	
6.24 Chi phí cộng tác viên thực hiện các chương trình	834,898,000	
6.25 Chi phí mua thuốc tẩy mùng chống bệnh sốt rét	-	
6.26 Chi phí hố xí sạch cộng đồng	5,600,000	
6.27 Chi phí xử lý rác		
6.28 Chi phí kiểm toán		

5.  
/ /  
Y  
M  
/ /  
/ /



	21,579,500	
6.29 Chi phí thẩm định mở rộng dự án	-	
6.30 Chi phí tập huấn phụ nữ	15,110,000	
6.31 Chi phí ngày 31/05 (Ngày không hút thuốc lá)	17,422,000	
6.32 Chi phí trồng cây, cầu đường	37,800,000	
6.33 Chi phí hỗ trợ bệnh, BHYT cho HKK	753,654,835	
6.34 Chi phí hỗ trợ rủi ro cây trồng, vật nuôi cho HKK	30,087,500	
6.35 Chi phí hỗ trợ nữ tình thương	587,793,000	
6.36 Chi phí thu gom bao nylon	-	
6.37 Tập huấn cho trung tâm vi tính		
6.38 Chi phí lỗ bán tài sản	-	
6.39 Chi phí khấu hao tài sản		
6.40 Chi phí rủi ro tín dụng		
<b>7. Chi phí khác :</b>		<b>71,747,400</b>
7.1 Chi phí linh tinh	71,747,400	
<b>8. Chi phí di chuyển và dịch vụ khác :</b>		<b>77,435,825</b>
8.1 Chi phí vận chuyển	1,659,920	
8.2 Chi phí công tác nhân viên	56,961,055	
8.3 Chi phí điện thoại, fax, gửi thư	18,814,850	
<b>9. Chi phí nhân viên :</b>		<b>2,303,806,390</b>
9.1 Chi phí lương nhân viên	1,077,078,750	
9.2 Chi phí lương và chi khác cho CTV		
9.3 Chi phí bảo hiểm tai nạn cho nhân viên	5,844,000	
9.4 Chi phí BHXH cho nhân viên	192,515,740	
9.5 Chi phí quản lý khác	1,028,367,900	
<b>10. Chi phí tài chính:</b>		<b>12,701,978</b>
10.1 Chi phí tài chính	12,701,978	
10.2 Chênh lệch tỷ giá	-	
<b>11. Chi phí khác :</b>		<b>0</b>
11.1 Chi phí khác		
<b>Tổng cộng</b>		<b>8,889,939,226</b>

#### 4. Nguồn vốn

Từ năm 2018- 2022, Trung tâm Thiện Chí có mượn vốn từ Tổ chức Mekong Plus France tổng số tiền là 3.322.800.000đ không lãi suất để duy trì các hoạt động của Trung tâm. Số tiền này sẽ được hoàn trả lại cho tổ chức Mekong Plus France trong 5 năm và bắt đầu từ năm 2022 đến 2026, số tiền hoàn lại mỗi năm là 664.560.000đ.

Và tổ chức Mekong Plus France quyết định xóa nợ cho Trung tâm Thiện Chí bằng hình thức chuyển số tiền hoàn trả hàng năm thành tiền tài trợ cho Trung tâm Thiện Chí.

STT	Mekong Plus xóa nợ	Số tiền
1	Tổ chức Mekong Plus France tài trợ cho TT Thiện Chí	664.560.000

#### 5. Nguồn tài trợ

Các nguồn tài trợ nhận được năm 2023

Nguồn tài trợ	Số tiền
Nhận tài trợ từ Dr.Eric Barthelme, qua Mekong Plus	537,500,000
Nhận tài trợ từ BENINA, qua Mekong Plus	575,000,000
Nhận tài trợ từ Amanjaya, qua Mekong Plus	54,541,667
Nhận tài trợ từ NEXT, qua Mekong Plus	4,409,333,333
Nhận tài trợ từ tổ chức APABNBT, qua Mekong Plus	250,000,000
Nhận tài trợ từ tổ chức Mekong Plus	664,560,000
Nhận tài trợ từ Paris Bambou qua Mekong Plus	165,625,000
Nhận tài trợ từ Nickedo qua Mekong Plus	125,000,000
Nhận tài trợ cá nhân	462,945,007
Nhận tài trợ từ Friend of Mekong Quilts	155,221,290
Nhận tài trợ từ tổ chức Paris Bamboo	267,772,900
Nhận tài trợ từ Momo	453,654,280
Nhận tài trợ từ Give ASIA	628,096,838
Nhận tài trợ từ SELAVIP, qua Mekong Plus	800,000,000
Nhận tài trợ từ công ty mắt kính Việt Quang	106,500,000
<b>Tổng nhận tài trợ</b>	<b>9,655,750,315</b>

Bình Thuận, ngày 31 tháng 12 năm 2023

Giám đốc



Nguyễn Văn Thân

# ideas Solutions Results

*American Auditing is the leading professional services firm that delivers the value clients care about.*

*We bring our clients the ideas they need to make the most informed decisions.*

*We explore alternatives and identify the best solutions.*

*We help our clients achieve results that make them more competitive, improve their profitability, and increase stakeholder value.*

## OFFICES IN VIETNAM

### *The Southern Area*

*Vinhomes Golden River, 2 Ton Duc Thang, Ben Nghe Ward, Dist 1,  
Ho Chi Minh City, Viet Nam.*

### *The Centre Area*

*Floor 5, Da Nang Post Office, No.1 Le Duan, Hai Chau Ward, Hai  
Chau Dist, Da Nang City, Viet Nam.*

## HOTLINE

- *Office* : 028. 3820 3822
- *Fax* : 028. 3932 1286
- *Mobile* : 0903 699 894 – 0903 848 249

## FURTHER INFORMATION

- *Email* : [info@aa.com.vn](mailto:info@aa.com.vn)
- *Websie* : [www.aa.com.vn](http://www.aa.com.vn)

American Auditing (AA) was established at Vietnam in year 2001 and approved to audit securities - issuing organizations, securities-listing organizations, securities-trading organizations, valuation of businesses, the general State-owned company and foreign group company according to Decision No.1938/QD-BTC of Ministry of Finance, Vietnam, Decision No. 140/QD-UBCK of the state securities commission, Vietnam and Decision No. 16702/VACPA of Vietnam Association of Certified Public Accountants.